

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án 143/2023/HS-ST;

Ngày: 30-11-2023.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO - TỈNH TIỀN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Mai Thị Mỹ Trang**;

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Lê Văn Kiệt**.

2/ Bà **Bùi Thị Thu Nhi**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Như Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho – tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Lưu Thanh Thảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 139/2023/HSST ngày 31 tháng 10 năm 2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Thanh S** sinh ngày 20/7/1989, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú và chỗ ở: ấp Thanh S, xã Th, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn B sinh năm 1964 và bà Bùi Thị K sinh năm 1967; Bị cáo chưa có vợ chưa có con; Tiền sự: Không có; Tiền án: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 31/5/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Mỹ Tho, có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Hoàng T** sinh ngày 09/11/1990, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú và chỗ ở: số 34/32 đường A, phường 4, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Kế toán; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn H sinh năm 1962 và bà Tiêu Yến A sinh năm 1963; Bị cáo chưa có vợ chưa có con; Tiền sự: Không có; Tiền án: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 31/5/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Mỹ Tho, có mặt tại phiên tòa.

2.3 Người làm chứng: **Dương Nhật T1**, sinh năm 1980 (vắng mặt);
Địa chỉ: số 16/5 đường T, phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 14 giờ 30 phút ngày 31/5/2023, trước nhà số 14 đường Hồ Văn N, phường 10, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Công an phường 10, thành phố Mỹ Tho bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thanh S và bị cáo Nguyễn Hoàng T đang tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ tang vật gồm: 01 (một) gói nylon màu trắng có viên màu đỏ một đầu hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, màu đỏ đen, biển số 63B2-765.43.

Kết luận giám định số 100/KL-KTHS ngày 02/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, kết luận: các mẫu tinh thể gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,4663 gam.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng T và bị cáo Nguyễn Thanh S cùng khai nhận: T và S bắt đầu sử dụng ma túy khoảng 03 tháng. Khoảng 12 giờ ngày 31/5/2023, bị cáo Sơn điều khiển xe mô tô biển số 63B2-765.43 từ thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đến nhà bị cáo T tại phường 4, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang chơi và rủ bị cáo T hùn tiền mua ma túy về cùng sử dụng, bị cáo T đồng ý. Sau đó, bị cáo S chở Thông đến quán cà phê Rừng xà cừ gặp H (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua ma túy, hai bên thống nhất S hùn 500.000 đồng, T hùn 1.200.000 đồng, tổng cộng 1.700.000 đồng để H dẫn qua gần Khu công nghiệp Giao Long, thuộc tỉnh Bến Tre mua ma túy. Đến nơi, Sơn đậu xe ở đầu hẻm để T đi cùng với H vào trong mua ma túy. Sau khi mua được ma túy, T lên xe chở S chở về Mỹ Tho để sử dụng. Khi đi đến trước nhà số 14 đường N, phường 10, thành phố Mỹ Tho thì bị bắt giữ.

Tại Cáo trạng số 31/CT-VKSMT ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh S và bị cáo Nguyễn Hoàng T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo tại khoản 1 Điều 249 Bộ Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và

điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được đề trong 01 bì thư niêm phong ký hiệu số vụ 100 ghi ngày 02/6/2023 có các chữ ký in họ tên Nguyễn Thị Kiều L (giám định viên), Trần Thanh D (trợ lý giám định) chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn T2 (bên nhận) và hình dấu tròn đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG.

Đối với xe mô tô biển số 63B2-765.43 mà bị cáo S chở bị cáo T đi mua ma túy là của anh Nguyễn Văn H (anh ruột S) cho S mượn làm phương tiện đi lại nên anh H không biết S đi mua ma túy. Do vậy, ngày 24/10/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tiền Giang đã trao trả xe mô tô trên cho anh H là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Lời tự bào chữa của bị cáo Nguyễn Thanh S và Nguyễn Hoàng T: Bị cáo đã biết lỗi của mình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng. Trong quá trình điều tra, người tham gia tố tụng nêu trên đã có lời khai cụ thể, đầy đủ, rõ ràng. Xét thấy sự vắng mặt của họ không gây khó khăn cho việc xét xử. Căn cứ Điều 293 và Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua lời khai của bị cáo, lời khai của những người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác thu giữ được đã đủ cơ sở để kết luận: Lúc 14 giờ 30 phút ngày 31/5/2023, tại trước nhà số 14 đường Hồ Văn N, phường 100, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, bị cáo

Nguyễn Thanh S và bị cáo Nguyễn Hoàng T bị bắt quả tang đang tàng trữ 2,4663 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Bản thân các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng coi thường pháp luật, để phục vụ và đáp ứng nhu cầu của cá nhân nên các bị cáo đã cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh S và bị cáo Nguyễn Hoàng T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh S và bị cáo Nguyễn Hoàng T ra trước tòa án để xem xét về tội danh và điều luật như đã nêu trên là có căn cứ theo quy định của pháp luật. Đây là vụ án có đồng phạm nhưng chỉ mang tính chất giản đơn. Trong đó, bị cáo S là người chủ động rủ bị cáo T hùn tiền mua ma túy để sử dụng. Mặc dù bị cáo T hùn 1.200.000 đồng, bị cáo S hùn 500.000 đồng để mua ma túy nhưng bị cáo S là người tìm người bán ma túy, chở bị cáo T đi mua ma túy, bị cáo T trực tiếp mua ma túy. Do đó, vai trò của các bị cáo là ngang nhau.

[4] Đối với người thanh niên tên H dẫn bị cáo S và bị cáo T đi mua ma túy, do bị cáo S và T không rõ họ, tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được, sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp với quy định pháp luật.

[5] Về nhân thân của bị cáo Nguyễn Thanh S: Bị cáo không có tiền sự, không có tiền án.

Về nhân thân của bị cáo Nguyễn Hoàng T: Bị cáo không có tiền sự, không có tiền án.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo S và bị cáo T đều đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Riêng bị cáo Nguyễn Thanh S có ông nội là người có công với cách mạng nên được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 bì thư niêm phong ký hiệu số vụ là số 100 ghi ngày 02/6/2023 có các chữ ký in họ tên Nguyễn Thị Kiều L (giám

định viên), Trần Thanh D (trợ lý giám định) chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn T2 (bên nhận) và hình dấu tròn đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG là ma túy còn lại sau giám định nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô biển số 63B2-765.43 mà bị cáo S chở bị cáo T đi mua ma túy là của anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986, cư trú ấp B, xã T, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang (anh ruột của bị cáo S) mua lại của chị Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1983, cư trú số 206/10 T, khu phố 4, phường 2, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang vào tháng 6/2022 nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Sau đó, anh H cho bị cáo S mượn làm phương tiện đi lại nên anh H không biết bị cáo S đi mua ma túy. Do vậy, ngày 24/10/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tiền Giang đã trao trả xe mô tô trên cho anh H là có căn cứ nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Lời đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh S và bị cáo Nguyễn Hoàng T phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh S và bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S 01 (một) năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 31 tháng 5 năm 2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 31 tháng 5 năm 2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong ký hiệu số vụ là số 100 ghi ngày 02/6/2023 có các chữ ký in họ tên Nguyễn Thị Kiều L (giám định viên), Trần Than (trợ lý giám định) chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn T2 (bên nhận) và hình dấu tròn đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG.

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả xe mô tô biển số 63B2-765.43 cho Nguyễn Văn H, sinh năm 1986, cư trú ấp B, xã T, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đang giữ toàn bộ các vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày

10/11/2023.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thanh S và bị cáo Nguyễn Hoàng T, mỗi người đều phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Tp Mỹ Tho;
- Công an Tp Mỹ Tho;
- C.c THADS Tp Mỹ Tho;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Mai Thị Mỹ Trang